

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày 11 - 6 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thế Xương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Vĩnh Thịnh

Bà Dương Thị Hồng Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Thanh L, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số XYZ, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Nhật Thảo V, sinh năm: 1992

Địa chỉ: ABC, Úc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 5 năm 2019, bản tự khai và đơn xin vắng mặt, nguyên đơn anh Mai Thanh L trình bày:

Anh và chị Nguyễn Nhật Thảo V tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15 tháng 9 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống một thời gian thì phát sinh bất đồng lớn về quan điểm không thể hòa giải được và sau đó ly thân với nhau từ năm 2017. Hiện tại, anh đang sống ở Việt Nam còn chị V đang sống tại Úc. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và cũng không hàn gắn được. Vì vậy, anh nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Anh yêu cầu Tòa giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Nhật Thảo V.

Về con chung: Anh trình bày không có con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt anh tại phiên tòa sơ thẩm.

Theo văn bản trình bày ý kiến về việc ly hôn và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt ngày 06/5/2019, bị đơn chị Nguyễn Nhật Thảo V trình bày:

Chị và anh Mai Thanh L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 15/9/2015. Trong một thời gian dài vợ chồng chị nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm không thể hòa giải được. Chị đồng ý về việc xin ly hôn của anh Mai Thanh L. Chị và anh L không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Do điều kiện ở xa, đi lại khó khăn và bận công việc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt chị trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa anh Mai Thanh L với chị Nguyễn Nhật Thảo V là ly hôn, nguyên đơn anh Mai Thanh L đang ở Việt Nam, bị đơn chị Nguyễn Nhật Thảo V đang ở Úc nên căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 và Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa gia đình và người chưa thành niên thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Thanh L và chị Nguyễn Nhật Thảo V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15 tháng 9 năm 2015 nên hôn nhân giữa anh Mai Thanh L và chị Nguyễn Nhật Thảo V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Anh L và chị V thống nhất trình bày sau khi kết hôn một thời gian thì hai vợ chồng nảy sinh bất đồng lớn về quan điểm không thể hòa giải được, sau đó đã ly thân từ năm 2017. Trong quá trình chung sống không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Hiện tại, anh L đang sinh sống tại Việt Nam còn chị V thì sống tại Úc. Nay anh L nhận thấy hôn nhân của anh và chị V không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị V. Theo văn bản trình bày ý kiến của mình thì chị V cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh L. Xét thấy, chị V có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của Tòa án, do đó Tòa án cũng không thể hòa giải đoàn tụ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân của anh L và chị V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng có bất đồng quan điểm lớn trong cuộc sống, khoảng cách địa lý cách xa nhau, đã không sống chung từ năm 2017 cho đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc anh L yêu cầu ly hôn với chị V và chị V cũng đồng ý nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Mai Thanh L.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị V đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án ghi nhận. Nếu sau

này có phát sinh tranh chấp thì các bên có liên quan có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch: Anh Mai Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 và Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 147, Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của anh Mai Thanh L.

Về hôn nhân: Anh Mai Thanh L được ly hôn với chị Nguyễn Nhật Thảo V.

Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung: Anh Mai Thanh L và chị Nguyễn Nhật Thảo V thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án ghi nhận. Nếu sau này có sự tranh chấp thì các bên có liên quan có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Mai Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006807 ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

Anh Mai Thanh L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật; chị Nguyễn Nhật Thảo V được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (Một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Tân Thạch;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thế Xương